

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH BẢO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 07/2021/HNGĐ-ST

Ngày 25-01-2021

V/v ly hôn và tranh chấp nuôi
con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Vinh

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Đoàn Quốc Việt;

- Bà Phạm Thị Khanh;

-Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Viết Hoàn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo tham gia phiên tòa:
Ông Bùi Văn Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 215/2020/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2020 về “ly hôn và tranh chấp nuôi con”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2021/QĐST - HNGĐ ngày 20 tháng 01 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H; trú tại: Thôn 5, xã V T, huyện V B, thành phố Hải Phòng. Có đơn xin xử vắng mặt.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn L; trú tại: Thôn 5, xã V T, huyện V B, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn L kết hôn với nhau tự nguyện tại Ủy ban nhân dân xã Việt Tiến, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng vào ngày 15 tháng 9 năm 1995. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hoà thuận, hạnh phúc đến đầu năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng nghi ngờ lẫn nhau trong quan hệ tình cảm, mâu thuẫn trong quản lý làm ăn kinh tế. Mâu thuẫn của vợ chồng đã được gia đình động viên

khuyến giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng không thể hàn gắn được, chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn L.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Thiện Quang, sinh ngày 06-10-1996 và Nguyễn Diệu Linh, sinh ngày 22-7-2003. Khi ly hôn chị đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Diệu Linh. Về cấp dưỡng nuôi con chị xin tự giải quyết với anh L. Con chung Nguyễn Thiện Quang đã trưởng thành nên chị không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Nguyễn Văn L xác nhận về thời gian, hoàn cảnh và điều kiện kết hôn như chị H trình bày là đúng. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hoà thuận, hạnh phúc đến đầu năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng nghi ngờ lẫn nhau trong quan hệ tình cảm. Mâu thuẫn của vợ chồng đã được gia đình động viên khuyến giải nhưng không có kết quả. Hiện vợ chồng vẫn sống chung nhưng không ai quan tâm đến ai. Nay chị H xin ly hôn, anh không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh xác nhận về con chung như chị H trình bày là đúng. Nếu chị H vẫn nhất quyết ly hôn, anh đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi con chung anh xin tự giải quyết với chị H.

Về tài sản chung: Anh xin tự giải quyết với chị H.

Tại phiên tòa kiểm sát viên phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng như sau: Trong quá trình giải quyết vụ án thẩm phán, hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về thẩm quyền giải quyết vụ án, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp, thu thập chứng cứ cũng như các hoạt động tố tụng khác. Nguyên đơn đã chấp hành nghiêm yêu cầu của Tòa án về việc cung cấp chứng cứ và các hoạt động tố tụng khác theo đúng quy định của pháp luật, bị đơn chấp hành không nghiêm. Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Văn L. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Diệu Linh, sinh ngày 22-7-2003 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật, con chung Nguyễn Thiện Quang, sinh ngày 06-10-1996 đã trưởng thành nên không xét giải quyết. Về cấp dưỡng nuôi con anh chị tự giải quyết. Tài sản chung tự giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Anh Nguyễn Văn L có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn 5, xã V T, huyện V B, thành phố Hải Phòng. Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án ly hôn và tranh chấp nuôi con giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn L thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng. Chị Nguyễn Thị H có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Nguyễn Văn L hai lần vắng mặt tại phiên tòa không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ khoản 1,3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn L.

[2]. Về quan hệ vợ chồng: Quan hệ vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn L phát sinh từ ngày 15-9-1995, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Việt Tiến, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc đến đầu năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng nghi ngờ lẫn nhau trong quan hệ tình cảm. Nay chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị H yêu cầu được ly hôn. Anh L xác định vợ chồng có mâu thuẫn nhưng anh không đồng ý ly hôn. Qua xác minh tại địa phương thấy vợ chồng có mâu thuẫn. Vợ chồng vẫn sống với nhau nhưng không ai quan tâm đến ai. Điều đó chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt. Do đó có căn cứ để xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Văn L theo Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3]. Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Thiện Quang, sinh ngày 06-10-1995 và Nguyễn Diệu Linh, sinh ngày 27-7-2003. Ly hôn, chị H đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Diệu Linh, con chung Nguyễn Thiện Quang đã trưởng thành nên chị không yêu cầu giải quyết, anh L đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật. Tòa xét, con chung Nguyễn Diệu Linh có nguyện vọng muốn được ở với chị H, chị H có thu nhập ổn định. Vì vậy để đảm bảo mọi mặt về con, cần chấp nhận yêu cầu giải quyết về con của chị H là phù hợp với khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình. Về cấp dưỡng nuôi con hai bên tự giải quyết.

[4]. Về tài sản chung: Vợ chồng tự giải quyết.

[5]. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí sơ thẩm dân sự về ly hôn là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình,

Căn cứ Điều 147, 228, 266 Bộ luật Tố tụng dân sự. Điều 6, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ vợ chồng: Xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Nguyễn Văn L.

2. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Diệu Linh, sinh ngày 22-7-2003 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi con chung anh chị tự giải quyết. Con chung Nguyễn Thiện Quang, sinh ngày 06-10-1996 đã trưởng thành nên không xét giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Không xét giải quyết.

4. Án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn. Chị H đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ tại Biên lai thu số 17254 ngày 21-7-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo. Chị H đã nộp đủ án phí.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- THADS huyện Vĩnh Bảo;
- UBND xã Việt Tiến, Vĩnh Bảo, Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đỗ Văn Vinh